

BÁO CÁO
Kết quả kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV

Sau 28 ngày làm việc, kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV đã kết thúc tốt đẹp với kết quả: thông qua 11 luật, 17 nghị quyết, cho ý kiến về 10 dự án luật; giám sát tối cao chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014-2018”; tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn; xem xét, quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, nhân sự và một số vấn đề quan trọng khác, cụ thể như sau:

1. Công tác lập pháp

1.1. Các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua

- *Bộ luật Lao động* được sửa đổi nhằm mục tiêu thúc đẩy phát triển thị trường lao động cũng như xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định ở nước ta, tiệm cận với nhiều nội dung và nguyên tắc cơ bản của các Công ước cơ bản về lao động của Tổ chức Lao động Quốc tế. Bộ luật gồm 17 chương, 220 điều với nhiều quy định mới, quan trọng, trong đó, lần đầu tiên mở rộng phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng đối với người làm việc không có quan hệ lao động; luật hóa vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và tham gia xây dựng quan hệ lao động của các tổ chức đại diện của người sử dụng lao động; quy định lộ trình nâng tuổi nghỉ hưu cho đến khi đủ 62 tuổi đối với lao động nam vào năm 2028 và đủ 60 tuổi đối với lao động nữ vào năm 2035 nhằm chuẩn bị, ứng phó với quá trình già hóa dân số, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động; bổ sung một ngày nghỉ trong năm vào ngày liền kề với Ngày Quốc khánh 2/9; quy định cụ thể các trường hợp được tổ chức làm thêm giờ; mở rộng quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của người sử dụng lao động; nhà nước không can thiệp trực tiếp vào chính sách tiền lương của doanh nghiệp; các quy định về giải quyết tranh chấp lao động linh hoạt hơn, tạo thuận lợi cho cả người lao động và người sử dụng lao động;...

- *Luật Chứng khoán* được sửa đổi để góp phần thực hiện mục tiêu tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch. Luật gồm 10 chương, 134 điều quy định nhiều nội dung mới quan trọng như: mô hình và tổ chức của Sở Giao dịch chứng khoán; biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thị trường chứng khoán; thẩm quyền của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; chào bán chứng khoán; Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán; tỷ lệ

sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;...

- *Luật Dân quân tự vệ* được sửa đổi nhằm xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh và rộng khắp cùng với Quân đội nhân dân Việt Nam làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự. Luật gồm 8 chương, 50 điều, trong đó đã sửa đổi những quy định về xây dựng, huấn luyện, đào tạo, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ. Đồng thời, cụ thể hóa về quyền con người, quyền công dân có liên quan đến Dân quân tự vệ được quy định tại Hiến pháp để bảo đảm sự thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- *Luật Lực lượng dự bị động viên* được ban hành nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên, nâng cao chất lượng lực lượng dự bị động viên, tạo điều kiện thuận lợi và nâng cao hiệu quả trong tổ chức thực hiện. Luật gồm 05 chương, 41 điều, quy định về xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên; chế độ, chính sách và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xây dựng, huy động lực lượng dự bị động viên;...

- *Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam* được ban hành nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trong hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam thời gian qua. Luật gồm 8 chương, 52 điều, quy định rõ về quyền và nghĩa vụ của công dân trong hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh; các hành vi bị nghiêm cấm; giấy tờ xuất nhập cảnh; xuất cảnh, nhập cảnh, tạm hoãn xuất cảnh; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về xuất nhập cảnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Đồng thời, có nhiều cải cách, đổi mới về thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi hơn cho công dân trong việc thực hiện thủ tục cấp hộ chiếu;...

- *Luật Thư viện* được ban hành nhằm tạo hành lang pháp lý, điều chỉnh hoạt động thư viện, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển văn hóa đọc và sự nghiệp thư viện, đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin của người dân. Luật gồm 6 chương, 51 điều quy định về chính sách phát triển sự nghiệp thư viện; thành lập, hoạt động thư viện; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động thư viện; quản lý nhà nước về thư viện;...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương* được ban hành nhằm bảo đảm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Trong đó, quy định thẩm quyền của Chính phủ trong việc quy định khung số lượng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và tiêu chí thành lập, số lượng biên chế tối thiểu, số lượng lãnh đạo cấp phó tối đa của tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ, ngành, chính quyền địa phương; sửa đổi quy định về số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, giảm số lượng Phó Trưởng Ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; quy định về nguyên tắc phân quyền, phân cấp và ủy quyền giữa Trung ương với địa phương và giữa các cấp chính quyền địa phương với nhau; việc sắp xếp, tổ chức lại các

đơn vị hành chính không đủ tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số;...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức* được ban hành nhằm tiếp tục đổi mới công tác xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức và viên chức; đáp ứng yêu cầu trong điều kiện hiện nay. Luật đã sửa đổi khái niệm công chức; sửa đổi, bổ sung các quy định về: thẩm quyền của Chính phủ, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong trọng dụng, đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ; đánh giá viên chức, chế độ thôi việc đối với viên chức; tuyển dụng, nâng ngạch công chức, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức; xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức và viên chức đã nghỉ việc, nghỉ hưu;...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước* được ban hành nhằm nâng cao hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động kiểm toán. Trong đó, đã bổ sung các quy định về quyền khiếu nại, khởi kiện của đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và trình tự, thủ tục khiếu nại. Đồng thời, sửa đổi một số điều của Luật Tố tụng hành chính bảo đảm việc tiến hành khởi kiện quyết định xử lý khiếu nại của Tổng Kiểm toán nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước có hiệu lực thi hành.

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam* được ban hành nhằm thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm sự thuận lợi, thông thoáng về thủ tục, chặt chẽ về mặt quản lý nhà nước đối với hoạt động này. Trong đó, đã luật hóa việc cấp thị thực điện tử và việc áp dụng giao dịch điện tử trong việc mời, bảo lãnh người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam; quy định các trường hợp được chuyển đổi mục đích thị thực; sửa đổi, bổ sung về ký hiệu, thời hạn của thị thực, thẻ tạm trú cấp cho nhà đầu tư nước ngoài, lao động nước ngoài và luật sư nước ngoài;...

- *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ* được ban hành để bảo đảm thống nhất với quy định của Bộ luật Hình sự, phù hợp với yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Trong đó, đã sửa đổi, bổ sung quy định về giải thích từ ngữ “vũ khí quân dụng”.

- *Nghị quyết thi điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội* được ban hành nhằm hoàn thiện mô hình tổ chức chính quyền đô thị phù hợp với đặc điểm của Thủ đô. Nghị quyết gồm 09 điều trong đó xác định cụ thể mô hình tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội; quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, thị xã, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, thị xã; nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc của Ủy ban nhân dân phường;...

- Nghị quyết về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước được ban hành nhằm khắc phục những bất cập trong thi hành Luật Quản lý thuế hiện hành. Nghị quyết gồm 8 điều, quy định về khoan tiền nợ thuế, xóa tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước, bao gồm tiền thuế, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp, tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan phát sinh trước ngày Luật Quản lý thuế có hiệu lực thi hành.

- Nghị quyết phê chuẩn Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 và Nghị định thư Phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia được ban hành là một dấu mốc lịch sử trong quan hệ Việt Nam - Campuchia, là bước đệm quan trọng để hai nước tiến tới giải quyết toàn bộ công tác phân giới cắm mốc trên toàn tuyến biên giới trên đất liền và là căn cứ pháp lý quan trọng góp phần xây dựng đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và phát triển giữa hai nước.

1.2. Các dự án luật được Quốc hội cho ý kiến

- Dự án Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư
- Dự án Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án
- Dự án Luật Doanh nghiệp (sửa đổi)
- Dự án Luật Đầu tư (sửa đổi)
- Dự án Luật Thanh niên (sửa đổi)
- Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
- Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp
- Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều
- Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng
- Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội

2. Xem xét các vấn đề kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước và quyết định các vấn đề quan trọng

2.1. Quốc hội đã nghe Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến kỳ họp thứ 8, Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7 và xem xét các báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước và cho rằng, năm 2019, mặc dù vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, các cấp, các ngành,

sự giám sát chặt chẽ của Quốc hội và các cơ quan dân cử, sự cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, kinh tế - xã hội đã đạt được kết quả khá toàn diện và tích cực, là năm thứ hai có tốc độ tăng trưởng khá, đạt tương đối đồng bộ các mục tiêu tổng quát đã được Quốc hội đề ra, là cơ sở quan trọng để tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2016-2020. Cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		
				Mục tiêu Quốc hội giao	Ước TH cả năm	Đánh giá
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	%	7,08	6,6-6,8	6,8	Đạt
2	Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI)	%	3,54	Khoảng 4	2,7-3	Vượt
3	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	13,3	7-8	7,9	Đạt
4	Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu	%	Xuất siêu 2,8%	Dưới 3%	Xuất siêu 0,4%	Vượt
5	Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội so GDP	%	33,5	33-34	33,8	Đạt
6	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều	điểm %	1,35	1-1,5	1-1,5	Vượt
	- Trong đó: Giảm tỷ lệ hộ nghèo tại các huyện nghèo	điểm %	5	4	Trên 4	
7	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	%	3,1	Dưới 4%	3,12	Đạt
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	58,6	60-62	61-62	Đạt
	- Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ	%	22,04	24-24,5	Khoảng 24	
9	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	giường bệnh	27	27	27,5	Vượt
10	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	88,5	88,1	89,3	Vượt
11	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	88	89	89	Đạt
12	Tỷ lệ che phủ rừng	%	41,65	41,85	41,85	Đạt

*** Quốc hội đã biểu quyết thông qua các nghị quyết sau:**

- *Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020:* Quốc hội đã nêu rõ mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu và cơ bản tán thành các nhiệm vụ, giải pháp mà Chính phủ đã đề ra, đồng thời, đề nghị quan tâm, tập trung hơn đến 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp mang tính chất bao quát toàn bộ các lĩnh vực đời sống kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước nhằm thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Cụ thể: (1) Tiếp tục tập trung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải quyết tốt mối quan hệ giữa Nhà nước và thị trường, tạo mọi thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; (2) Tăng cường củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững; (3) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng một cách thực chất, hiệu quả hơn, gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; (4) Đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị; (5) Tăng cường huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; (6) Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ; (7) Chú trọng phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; (8) Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; (9) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí; (10) Củng cố tiềm lực quốc phòng; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; (11) Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội; (12) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị.

- *Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2020:* Quốc hội đã quyết định tổng số thu ngân sách nhà nước là 1.512 triệu đồng; tổng số chi ngân sách nhà nước là 1.747 triệu đồng; mức bội chi ngân sách nhà nước là hơn 234 triệu đồng, tương đương 3,44% GDP. Đồng thời, đã điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 cho 02 Chương trình mục tiêu quốc gia và bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 từ nguồn vốn ngoài nước cho một số tỉnh.

- *Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2020:* Quốc hội đã quyết định tổng số thu ngân sách trung ương là hơn 851 triệu đồng; tổng số thu ngân sách địa phương là hơn 660 triệu đồng; tổng số chi ngân sách trung ương là hơn 1.069 triệu đồng để bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương.

2.2. Quốc hội đã ban hành Nghị quyết phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030

với mục tiêu khai thác tiềm năng, lợi thế của các địa phương trong vùng, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập so với bình quân chung của cả nước; cải thiện rõ rệt đời sống của Nhân dân; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc.

2.3. Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết về Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1. Trong đó, giao Chính phủ lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật bảo đảm quốc phòng, an ninh và lợi ích của Nhà nước, lợi ích của Quốc gia. Đối với phương án huy động vốn, Nghị quyết quy định sử dụng vốn của nhà đầu tư; không sử dụng bảo lãnh Chính phủ; bảo đảm tiến độ, tính khả thi, hiệu quả và công khai, minh bạch của Dự án;...

2.4. Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án hồ chứa nước Ka Pét. Đây là Dự án quan trọng quốc gia với mục tiêu cung cấp nước tưới cho sản xuất nông nghiệp; cấp nước thô cho khu công nghiệp và sinh hoạt của người dân; phòng, chống lũ và cải tạo môi trường, điều tiết nước cho vùng hạ du khu vực Hàm Thuận Nam và tỉnh Bình Thuận.

2.5. Quốc hội đã miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội khóa XIV đối với ông Nguyễn Khắc Định; phê chuẩn đề nghị của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Y tế nhiệm kỳ 2016-2021 đối với bà Nguyễn Thị Kim Tiến và bầu Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội khóa XIV đối với ông Hoàng Thanh Tùng. Công tác nhân sự tại kỳ họp được tiến hành chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đạt sự đồng thuận cao.

2.6. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết kỳ họp thứ 8, trong đó, giao Chính phủ căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nghiên cứu đề xuất giảm thời giờ làm việc bình thường đối với người lao động thấp hơn 48 giờ/tuần và báo cáo Quốc hội xem xét vào thời điểm thích hợp; quyết định không thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản từ ngày 01/7/2011 đến hết ngày 31/12/2013; không thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của Luật Tài nguyên nước từ ngày 01/01/2013 đến hết ngày 31/8/2017; cho phép 11 tỉnh, thành phố được kéo dài thời gian thanh toán các khoản mua trang thiết bị y tế, phương tiện vận chuyển người bệnh từ nguồn 20% kinh phí kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2015 đến hết ngày 30/6/2020; dừng việc hằng năm báo cáo việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội...

3. Giám sát tối cao

3.1. Trong thời gian 03 ngày, đại biểu Quốc hội đã chất vấn Thủ tướng Chính phủ, 02 Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình và Trịnh Đình Dũng

và Bộ trưởng 04 Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông và các Bộ trưởng khác đã tham gia trả lời chất vấn. Kết quả phiên chất vấn cho thấy, các nội dung chất vấn được lựa chọn đúng và trúng, bao quát các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Đại biểu Quốc hội đã nắm chắc thực tiễn, phản ánh được tâm tư, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân, nêu câu hỏi ngắn gọn, rõ ràng, sâu sắc, đi thẳng vào vấn đề, nhiều đại biểu tranh luận để làm rõ thêm các vấn đề cử tri quan tâm. Thành viên Chính phủ đã chuẩn bị kỹ lưỡng, không né tránh những vấn đề khó, phức tạp, giải trình làm rõ nhiều vấn đề đại biểu nêu. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 8.

3.2. Trên cơ sở kết quả giám sát tối cao chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy giai đoạn 2014-2018”, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy, chữa cháy. Quốc hội đã phân tích, đánh giá sâu sắc để làm rõ kết quả đạt được, những mặt hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước, trong hoạt động thực thi pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; đồng thời, đề ra nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm yêu cầu Chính phủ tập trung thực hiện trong thời gian tới để khắc phục những hạn chế, bất cập, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hữu quan cũng như ý thức người dân, huy động sức mạnh tổng hợp của cả xã hội và toàn dân tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản cho Nhân dân, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

3.3. Sau khi xem xét các báo cáo về công tác phòng ngừa, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác thi hành án, công tác phòng, chống tham nhũng và công tác của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về các nội dung này. Nghị quyết đã đánh giá kết quả công tác tư pháp thời gian qua, đề ra các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong từng mặt công tác của các cơ quan tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, cải cách tư pháp trong tình hình mới, đặc biệt là bảo đảm hơn nữa quyền con người, quyền công dân, phù hợp với các luật về tư pháp mới được Quốc hội thông qua.

4. Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Tại kỳ họp thứ 8, Đoàn ĐBQH tỉnh Hải Dương có 08 đại biểu tham dự, giám 01 đại biểu so với kỳ họp trước.

Lý do: Từ tháng 8/2019 đại biểu Lê Thị Thủy, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Trung ương được Trung ương Đảng điều động về công tác tại Tỉnh ủy Hà Nam và giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam. Do vậy, để thuận lợi cho quá trình công tác, đồng chí đã chuyển sinh hoạt về Đoàn ĐBQH tỉnh Hà Nam.

*** Hoạt động cụ thể của Đoàn ĐBQH tỉnh trước và sau khi họp thứ 8**

4.1. Về công tác xây dựng pháp luật

Kỳ họp thứ 8 là kỳ họp mà Quốc hội cho ý kiến và thông qua nhiều dự án luật quan trọng, đang thu hút được sự quan tâm của đông đảo người dân, đặc biệt là đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và người lao động như: *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật viên chức; Bộ luật Lao động (sửa đổi)...*, Đoàn ĐBQH tỉnh đã tích cực, chủ động tổ chức nhiều hội nghị lấy và gửi văn bản xin ý kiến của các sở, ngành, đơn vị và chuyên gia pháp luật trên địa bàn tỉnh tham gia, góp ý xây dựng các dự án luật.

4.2. Hoạt động khảo sát, giám sát

Trong tháng 8 và 9/2019, Đoàn đại biểu Quốc hội tổ chức thực hiện 02 cuộc giám sát chuyên đề:

- Giám sát “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về, quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước giai đoạn 2013-2018*”.
- Giám sát “*Việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em từ 01/01/2015 đến 30/6/2019*”.

Qua các cuộc giám sát, nhiều kiến nghị, vướng mắc, những bất cập về cơ chế chính sách được phát hiện; kiến nghị bổ sung những quy định chưa phù hợp, chưa sát thực tiễn trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật. Qua đó, giúp các đại biểu Quốc hội có thêm thông tin và kịp thời nắm bắt thực tiễn, làm cơ sở để tham gia thảo luận, chất vấn và biểu quyết thông qua các vấn đề quan trọng của đất nước.

4.3. Công tác tiếp xúc cử tri

Để chuẩn bị cho kỳ họp thứ 8, Đoàn ĐBQH tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cho các đại biểu tiếp xúc cử tri tại các xã của 02 huyện Kinh Môn và Bình Giang để tiếp thu lắng nghe ý kiến của cử tri phản ánh và chuyển tải đến Quốc hội. Đồng thời, Đoàn ĐBQH tỉnh cũng đã tổ chức nhiều buổi tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, tham gia ý kiến góp ý vào dự thảo *Bộ luật Lao động (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ Công chức và Luật Viên chức; Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi)...*

Qua các buổi tiếp xúc cử tri trước kỳ họp, Đoàn ĐBQH đã tiếp thu và tổng hợp được rất nhiều các ý kiến, kiến nghị của cử tri, tập trung chủ yếu vào các nhóm vấn đề như: *giáo dục, y tế, bảo hiểm xã hội, nông nghiệp nông thôn, ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, khu dân cư; về an ninh trật tự; về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội... nhất là tình trạng mất an toàn giao thông, lạm dụng rượu, bia khi tham gia giao thông, gây*

lên rất nhiều những vụ tai nạn thương tâm...

Về cơ bản các ý kiến, kiến nghị của cử tri được các đại biểu Quốc hội của tỉnh tiếp thu, lắng nghe và tổng hợp. Qua các bài phát biểu, thảo luận tại kỳ họp, các ý kiến của đại biểu đều tập trung đi thẳng vào vấn đề mà đại biểu và cử tri quan tâm. Nhiều ý kiến có chất lượng đã được xem xét đưa vào báo cáo tiếp thu, giải trình, được Quốc hội đánh giá cao.

4.4. Công tác tiếp công dân

- Thực hiện quy định của Luật tiếp công dân, Nghị quyết số 759/2014 của UBTVQH khóa XIII quy định về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan Quốc hội, đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; Đoàn đại biểu Quốc hội đã ban hành lịch tiếp công dân, phân công các đại biểu Quốc hội tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh vào ngày thứ Ba tuần đầu tiên hàng tháng. Đồng thời, xác định tiếp công dân là việc làm thường xuyên, thể hiện ý thức trách nhiệm trước cử tri, vì vậy Đoàn duy trì lịch tiếp công dân vào tất cả các ngày trong tuần tại trụ sở làm việc.

- Từ đầu năm 2019 đến nay, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hải Dương tiếp 198 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. Trong đó:

+ Các vị đại biểu Quốc hội thực hiện 15 buổi tiếp công dân (*có 10 buổi tiếp công dân theo lịch; 05 buổi tiếp theo đề nghị của công dân*); tiếp 95 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về các vụ việc trên địa bàn tỉnh.

+ Cán bộ Văn phòng đã tiếp 103 lượt công dân tại Phòng thường trực tiếp công dân của Đoàn.

- Trong các cuộc tiếp công dân, Đoàn đã hướng dẫn 170 lượt công dân đến cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân (*hướng dẫn công dân đến UBND huyện Tứ Kỳ, Bình Giang, Cẩm Giàng, Nam Sách, Kim Thành...; Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh...*).

4.5. Tiếp nhận đơn thư của công dân

Từ đầu năm đến nay, Đoàn đã tiếp nhận 201 đơn thư của công dân (*trong đó có 45 đơn thư có nội dung trùng lặp, khiếu kiện kéo dài chiếm gần 29%*).

- Phân theo loại đơn:

+ 86 đơn khiếu nại;

+ 20 đơn tố cáo;

+ 95 đơn kiến nghị và đơn thư khác.

- Phân theo nội dung:

Đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân chủ yếu tập trung vào lĩnh vực quản lý sử dụng đất đai, việc thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng, giao cấp đất tái định cư, chế độ chính sách. Trong đó:

- + Lĩnh vực liên quan đến đất đai: **141/201** đơn (*chiếm tỷ lệ 70,1%*);
- + Về chính sách thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công và các chế độ lương hưu: **25** đơn (*chiếm tỷ lệ 12,4 %*).
- + Về các lĩnh vực khác: **35** đơn (*chiếm tỷ lệ gần 17,5 %*).

4.6. Việc giải quyết đơn, thư của công dân

- Sau khi tiếp nhận đơn thư của công dân, Đoàn đã phân loại, nghiên cứu, xem xét và xử lý chuyên **61** lượt đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; đến ngày 05/12/2019, đã nhận được **28** lượt công văn trả lời, thông báo kết quả giải quyết của các cơ quan (*chiếm tỷ lệ 45,9%*).

- Xếp lưu, theo dõi: **120** đơn (*đơn thư có nội dung trùng lặp, đơn thư có nội dung vụ việc đã được kiểm tra, xem xét, xác minh có kết luận hoặc quyết định của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; đơn không đủ điều kiện xử lý*).

- Đang nghiên cứu, xử lý: **20** đơn (*đơn thư gửi cho nhiều cơ quan và đang được cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định*).

5. Đánh giá chung

Nhìn chung, kỳ họp thứ 8 là kỳ họp cuối năm, do đó được diễn ra trong thời gian dài, khối lượng công việc lớn, giải quyết nhiều nội dung quan trọng: thông qua 11 luật, bộ luật; 17 nghị quyết và cho ý kiến 10 dự án luật. Các luật, nghị quyết được thông qua tại kỳ họp là cơ sở pháp lý quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và hội nhập kinh tế, quốc tế; đẩy mạnh cải cách bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; cải cách chế độ công chức công vụ, nâng cao trách nhiệm, chất lượng hiệu quả, phục vụ nhân dân. Với không khí làm việc sôi nổi, thẳng thắn, dân chủ, trách nhiệm, Quốc hội đã hoàn thành chương trình đề ra, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Kết quả kỳ họp tiếp tục khẳng định tính hiệu quả và nghiêm túc trong hoạt động của Quốc hội; tinh thần làm việc tận tụy, trách nhiệm của các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong công tác chuẩn bị; sự đồng tâm, nhất trí, tâm huyết, trí tuệ của các đại biểu Quốc hội và sự quan tâm đặc biệt của các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; sự tham gia, đưa tin kịp thời, đầy đủ của các cơ quan thông tấn, báo chí trong và ngoài nước.

Tại kỳ họp thứ 8 các vị đại biểu Quốc hội thuộc Đoàn ĐBQH tỉnh đã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm và thực hiện nghiêm túc vai trò của đại biểu trước nhân dân và cử tri; Chấp hành nghiêm túc về nội quy, quy chế và thời gian của kỳ họp; tích cực tham gia đầy đủ các cuộc họp cũng như các hoạt động chung

của Quốc hội, dành nhiều thời gian nghiên cứu tài liệu, đóng góp ý kiến chất lượng, sâu sắc, toàn diện, tích cực tranh luận, đi đến cùng vấn đề, thể hiện rõ vai trò của đại biểu Quốc hội trước nhân dân.

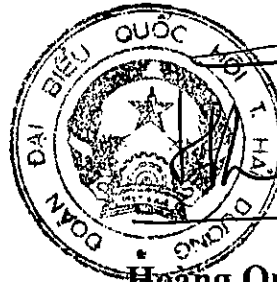
Trong kỳ họp thứ 8, đã có 29 lượt đại biểu Quốc hội tinh tham gia phát biểu tại Hội trường và thảo luận tại Tổ đóng góp xây dựng vào các dự án Luật, Nghị quyết, báo cáo giám sát, báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; có 10 ý kiến chất vấn các Bộ trưởng, trưởng ngành, hầu hết các nội dung phát biểu của các đại biểu thể hiện tinh thần thẳng thắn, nghiêm túc, tập trung chủ yếu vào những vấn đề còn nhiều quan điểm, ý kiến khác nhau, những vấn đề diễn ra trên thực tế mà Luật chưa điều chỉnh, nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường hơn nữa chất lượng của công tác xây dựng Luật hiện nay.

Trên đây là báo cáo kết quả của kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (Đề B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Hải Dương, Đài PTTH tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo các VP: Tỉnh ủy, HĐND, Đoàn ĐBQH và UBND tỉnh;
- Lưu. VT (50)

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN



Hoàng Quốc Thưởng